

# DANH SÁCH HỌC SINH KHUYẾT TẬT

Đề nghị xét duyệt chính sách học bổng và hỗ trợ phương tiện, đồ dùng học tập 4 tháng cuối năm 2025, năm học 2025 - 2026

(Kèm theo VBĐN số: 146/VBĐN-THMTH ngày 12/9/2025 của trường PTDTBT TH Ma Thì Hồ)

| TT                               | Họ và tên      | Ngày tháng năm sinh |       |      | Giới tính | Trường              | Lớp | Diện hỗ trợ | Dạng khuyết tật | Mức độ khuyết tật | Chi trả học bổng              |                 |                     | Họ tên bố, mẹ | Hộ khẩu thường trú |             |           |
|----------------------------------|----------------|---------------------|-------|------|-----------|---------------------|-----|-------------|-----------------|-------------------|-------------------------------|-----------------|---------------------|---------------|--------------------|-------------|-----------|
|                                  |                | Ngày                | Tháng | Năm  |           |                     |     |             |                 |                   | Mức học bổng hỗ trợ/tháng (đ) | Số tháng hỗ trợ | Tổng mức hỗ trợ (đ) |               | Bản                | Xã/Thị Trấn | Huyện     |
| 1                                | Sùng A Dơ      | 30                  | 10    | 2017 | Nam       | PTDTBT TH Ma Thì Hồ | 3A1 | Hộ nghèo    | Nhìn            | Đặc biệt nặng     | 1.872.000                     | 4               | 7.488.000           | Sùng A Cá     | Huổi Quang 1       | Ma Thì Hồ   | Mường Chà |
| 2                                | Sùng Minh Huy  | 17                  | 9     | 2016 | Nam       | PTDTBT TH Ma Thì Hồ | 4A4 | Hộ nghèo    | Vận động        | Nặng              | 1.872.000                     | 4               | 7.488.000           | Giàng Thị Kía | Hồ Chim 2          | Ma Thì Hồ   | Mường Chà |
| 3                                | Giàng Thị Hiền | 8                   | 2     | 2018 | Nữ        | PTDTBT TH Ma Thì Hồ | 2A3 | Hộ nghèo    | Nghe - Nói      | Nặng              | 1.872.000                     | 4               | 7.488.000           | Hồ Thị Cầu    | Làng Dung          | Ma Thì Hồ   | Mường Chà |
| 4                                | Giàng Thị Dừa  | 20                  | 6     | 2018 | Nữ        | PTDTBT TH Ma Thì Hồ | 2A4 | Hộ nghèo    | Vận động        | Nặng              | 1.872.000                     | 4               | 7.488.000           | Giàng A Cờ    | Huổi Mỹ            | Ma Thì Hồ   | Mường Chà |
| 5                                | Sùng A Hồ      | 18                  | 4     | 2018 | Nam       | PTDTBT TH Ma Thì Hồ | 2A1 | Hộ nghèo    | Vận động        | Nặng              | 1.872.000                     | 4               | 7.488.000           | Sùng A Cháng  | Hồ Chim 1          | Ma Thì Hồ   | Mường Chà |
| <b>Tổng</b>                      |                |                     |       |      |           |                     |     |             |                 |                   |                               |                 | <b>37.440.000</b>   |               |                    |             |           |
| <b>Danh sách có: 05 học sinh</b> |                |                     |       |      |           |                     |     |             |                 |                   |                               |                 |                     |               |                    |             |           |

Người lập



Nguyễn Thành Long

Hiệu trưởng

Trần Trung Nhân

